

Bản án số: 111/2026/HS-ST

Ngày: 12/3/2026

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tôn Trung Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đỗ Thị Kim Nhân

2. Ông Bùi Quang Vinh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2026/TLST- HS ngày 19/01/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2026/QĐXXST-HS ngày 25/02/2026, đối với bị cáo:

1. Lê Thị Thúy V; sinh ngày: 29/8/1980; Tại: TP .; hộ khẩu thường trú: A L, phường V, Quận C, (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: 1 C, Phường A, quận P, (nay là phường C), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Á; và bà: Đặng Thị M; chồng Đinh Nhân T; có 02 con (sinh năm 2008, 2012); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, giam, giữ ngày: 18/01/2025. (Có mặt)

2. Lê Thị Thùy N; sinh năm: ngày: 18/4/1986; tại: tỉnh Hậu Giang; hộ khẩu thường trú: F H, phường V, Quận C, (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Hoàng B; và bà: Lê Thị T1; chồng: Vũ Phi H (C), có 02 con (sinh năm 2005, 2007); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, giam, giữ ngày: 18/01/2025. (Có mặt)

**- Người bào chữa cho bị cáo V:** Ông Nguyễn Lê Khắc H1, Luật sư thuộc Công ty L1, Đoàn Luật sư Thành phố H. (Có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Đinh Xuân V1, sinh năm 1978; địa chỉ: F H, phường V, Quận C, (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

2. Ông Đinh Nhân T, sinh năm 1978; địa chỉ: 1 C, Phường A, quận P, (nay là

phường C), Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 13/01/2025, Công an Phường V, Quận C (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính tại nhà số F H, phường V, Quận C (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh, tại đây có Lê Thị Thùy N và Đinh Xuân V1 đang có biểu hiện nghi vấn ghi số đề. Công an Phường kiểm tra sơ bộ điện thoại của 02 đối tượng phát hiện có tin nhắn liên quan ghi số đề nên lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q giải quyết. Qua truy xét, Cơ quan điều tra mời Lê Thị Thúy V và Đinh Nhân T về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thị Thúy V và Lê Thị Thùy N khai nhận bắt đầu ghi số đề từ đầu năm 2024, hàng ngày V ghi số đề của khách vãng lai và nhận phoi đề từ Như và T2 (chưa rõ lai lịch) của các đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền N, miền T và miền B (Hà Nội) sau đó giao lại cho Trần Xuân T3 (không rõ lai lịch) hưởng hoa hồng.

Về hình thức ghi số đề và tỷ lệ cá cược về số lô đề được V, Như quy ước tính như sau:

Đài miền N, miền T: Bao lô 02 số đánh 1 đồng trúng số tiền 73 đồng (tương đương tỷ lệ đánh 1.000 đồng trúng 73.000 đồng), bao lô 3 số đánh 1 đồng trúng số tiền 620 đồng; Bao lô 4 số đánh 1 đồng trúng số tiền 5.000 đồng; Xiu chủ 3 số hoặc xiu chủ đảo đánh 1 đồng trúng số tiền 620 đồng; Số đá 2 số (đá thẳng 1 đài) đánh 1 đồng trúng số tiền 36 đồng; Số đá 2 số (đá xiên 2 đài) đánh 1 đồng trúng 72 đồng; Số đá 3 số (đá thẳng 1 đài) đánh 1 đồng trúng số tiền 36 đồng x 03 lần; Số đá 3 số (đá xiên 2 đài) đánh 1 đồng trúng 72 đồng x 03 lần.

Đài miền B: Bao lô 2 số, bao lô 3 số, xiu chủ hoặc xiu chủ đảo, bao lô 4 số nếu đánh 1 đồng đều tính tiền trúng giống với đài miền N nêu trên. Số đá 2 số đánh 1 đồng trúng số tiền 54 đồng; Số đá 3 số đánh 1 đồng trúng số tiền 54 đồng x 03 lần.

Kết quả giải phoi đề đối với Lê Thị Thúy V thông qua kiểm tra tin nhắn từ điện thoại, V ghi đề với các đối tượng chưa rõ lai lịch, kết quả xác định số tiền đánh bạc của bị cáo V như sau:

Đài miền N:

1/ Ngày 28/6/2024: Vi ghi đề với “C. Em Ghi S”, tổng số tiền đề chưa có lại là 5.214.000 đồng, kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 5.214.000 đồng.

2/ Ngày 03/7/2024: Vi ghi đề với “C. Em Ghi S”, tổng số tiền đề chưa có lại là 3.670.000 đồng, khách trúng 8.760.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 12.430.000 đồng.

3/ Ngày 23/8/2024: Vi ghi đề với “Thịnh Nga”, tổng số tiền đề chưa có lại là 6.520.000 đồng, khách trúng 7.700.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 14.220.000 đồng.

4/ Ngày 10/01/2025: Ghi đề với đối tượng không rõ lai lịch, tổng số tiền đề chưa có lại là 4.952.000 đồng, khách trúng 18.225.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 23.417.000 đồng.

5/ Ngày 12/01/2025: Ghi đề với “Tài Lộc” và “Phát Phát”, tổng số tiền đề chưa có

lại là 4.146.000 đồng, khách trúng 4.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 8.346.000 đồng.

6/ Ngày 13/01/2025: Ghi đề với “Hoa Bằng Lăng”, tổng số tiền đề chưa có lại là 15.707.063 đồng, khách không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 15.707.063 đồng.

7/ Ngày 22/5/2024: Vi ghi số đề với số điện thoại “085345966”, tổng số tiền đề chưa có lại là 3.888.000 đồng, khách trúng 15.600.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 19.488.000 đồng.

8/ Ngày 02/6/2022: Ghi đề với “Mynga”, tổng số tiền đề chưa có lại là 59.400.000 đồng, khách trúng 8.030.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 67.430.000 đồng.

9/ Ngày 03/6/2022: Ghi đề với “Mynga”, tổng số tiền đề chưa có lại là 74.560.000 đồng, khách trúng 36.500.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 111.060.000 đồng.

10/ Ngày 04/6/2022: Ghi đề với “Mynga”, tổng số tiền đề chưa có lại là 87.080.000 đồng, khách trúng 35.040.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 122.120.000 đồng.

11/ Ngày 26/4/2022: Ghi đề với “Thu bạn T4”, số tiền đề chưa có lại là 18.000.000 đồng, khách trúng 10.950.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 28.950.000 đồng.

12/ Ngày 04/7/2023: Ghi đề với “B”, tổng số tiền đề chưa có lại là 37.800.000 đồng, khách trúng 30.660.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 68.460.000 đồng.

13/ Ngày 10/11/2024: Ghi số đề với “Hien xl”, tổng số tiền đề chưa có lại là 5.400.000 đồng, khách không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 5.400.000 đồng.

14/ Ngày 23/8/2024: Ghi đề với “Thinhnga”, tổng số tiền đề chưa có lại là 12.870.000 đồng, khách trúng 1.440.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 14.310.000 đồng.

Đài miền T:

15/ Ngày 07/01/2025: Vi ghi đề với đối tượng không rõ lai lịch, tổng số tiền đề chưa có lại là 9.580.000 đồng, tiền khách trúng 16.500.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 26.080.000 đồng.

16/ Ngày 12/01/2025: Ghi đề với “Phat Phat”, “Hoa Bằng L” tổng số tiền đề chưa có lại là 5.076.000 đồng, khách không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 5.076.000 đồng.

17/ Ngày 13/01/2025: Ghi đề với “Phat Phat”, “Trang Hoa Hau”, “Hoa Bằng Lăng”, tổng số tiền đề chưa có lại là 9.032.688 đồng, khách không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 9.032.688 đồng.

18/ Ngày 03/7/2023: Ghi đề với “B”, tổng số tiền đề chưa có lại là 8.640.000 đồng, khách trúng 7.665.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 16.305.000 đồng.

19/ Ngày 23/8/2024: Ghi đề với tài khoản Imessage “nguyenhongnguyen121291@gmail.com”, tổng số tiền đề chưa có lại là 2.616.000 đồng, khách trúng 4.020.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 6.636.000 đồng.

Đài miền B:

20/ Ngày 20/5/2023: Vi ghi số đề với nick “Binh Bung”, tổng số tiền đề chưa có lại là 280.000 đồng, tổng tiền khách trúng số qua dò kết quả xổ số là 7.200.000 đồng,

tổng số tiền đề khách đánh và khách trúng đề là 7.480.000 đồng.

21/ Ngày 15/7/2024: Vi ghi đề với “C. Em ghi So”: Tổng số tiền đề chưa có lại là 5.664.000 đồng, tổng tiền khách trúng là 1.825.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 7.489.000 đồng.

22/ Ngày 12/01/2025: Ghi đề với “Phạt phạt”, “Hoa Bằng Lăng”, tổng số tiền đề chưa có lại là 6.208.000 đồng, khách không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 6.208.000 đồng.

23/ Ngày 13/01/2025: Ghi đề với “Phat Phat”, “Hoa Bằng Lăng”, “T2 hoahau” Tổng số tiền đề chưa có lại là 17.062.063 đồng, khách không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 17.062.063 đồng.

24/ Ngày 03/6/2022: Ghi đề với “Mynga”, tổng số tiền đề chưa có lại là 81.000.000 đồng, kết quả không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 81.000.000 đồng.

25/ Ngày 07/7/2023: Ghi đề với “B”, tổng số tiền đề chưa có lại là 53.460.000 đồng, khách trúng 35.040.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 88.500.000 đồng.

Kết quả giải phôi đề đối với Lê Thị Thùy N thông qua kiểm tra tin nhắn từ điện thoại, Như ghi đề với các đối tượng chưa rõ lai lịch, kết quả xác định số tiền đánh bạc của bị cáo N như sau:

Đài miền N:

1/ Ngày 11/01/2025: Ghi đề với V2, tổng số tiền đề chưa có lại là 6.284.000 đồng, khách trúng 1.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 7.484.000 đồng.

2/ Ngày 13/01/2025: Ghi đề với “Trang”, tổng số tiền đề chưa có lại là 5.676.000 đồng, khách không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 5.676.000 đồng.

3/ Ngày 11/01/2025: Ghi đề với “A Dung 2”, tổng số tiền đề chưa có lại 5.900.000 đồng, kết quả không trúng, tổng số đánh bạc 5.900.000 đồng.

4/ Ngày 12/01/2025: Ghi đề với “A Dung 2”, tổng số tiền đề chưa có lại là 5.600.000 đồng, dò kết quả không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 5.600.000 đồng.

Như ghi số đề với “A Hào” 20 lần, cụ thể:

5/ Ngày 25/01/2024: Số tiền đề chưa có lại là 8.160.000 đồng, khách trúng 10.400.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 18.560.000 đồng.

6/ Ngày 27/01/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 11.340.000 đồng, khách trúng số 16.650.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 27.990.000 đồng.

7/ Ngày 28/01/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 10.020.000 đồng, dò kết quả không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 10.020.000 đồng.

8/ Ngày 29/01/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 16.880.000 đồng, dò kết quả không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 16.880.000 đồng.

9/ Ngày 05/02/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 4.680.000 đồng, khách trúng 10.400.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 15.080.000 đồng,

10/ Ngày 06/02/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 9.410.000 đồng, dò kết quả không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 9.410.000 đồng.

11/ Ngày 07/02/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 6.480.000 đồng, khách trúng 5.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 11.680.000 đồng.

12/ Ngày 10/02/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 3.240.000 đồng, khách trúng 5.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 8.440.000 đồng.

13/ Ngày 13/02/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 8.340.000 đồng, khách trúng 5.040.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 13.380.000 đồng.

14/ Ngày 14/02/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 7.990.000 đồng, khách trúng 12.400.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 20.390.000 đồng.

15/ Ngày 16/02/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 5.520.000 đồng, kết quả không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 5.520.000 đồng.

16/ Ngày 27/02/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 6.780.000 đồng, khách trúng 2.600.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 9.380.000 đồng.

17/ Ngày 28/02/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 6.810.000 đồng, kết quả không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 6.810.000 đồng.

18/ Ngày 29/02/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 11.860.000 đồng, khách trúng 5.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 17.060.000 đồng.

19/ Ngày 04/3/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 3.600.000 đồng, khách trúng 2.600.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 6.200.000 đồng.

20/ Ngày 21/3/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 3.600.000 đồng, khách trúng 5.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 8.800.000 đồng.

21/ Ngày 22/3/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 10.180.000 đồng, kết quả không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 10.180.000 đồng.

22/ Ngày 08/4/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 6.400.000 đồng, kết quả không trúng, tổng số tiền đánh bạc 6.400.000 đồng.

23/ Ngày 10/4/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 6.920.000 đồng, khách trúng 5.040.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 11.960.000 đồng.

24/ Ngày 11/4/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 5.760.000 đồng, kết quả không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 5.760.000 đồng.

25/ Ngày 07/01/2025: Ghi đề với “Trang”, tổng số tiền đề chưa có lại là 6.014.000 đồng, khách trúng 1.240.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 7.254.000 đồng.

26/ Ngày 08/01/2025: Ghi đề với “Trang”, tổng số tiền đề chưa có lại là 4.073.000 đồng, khách trúng 5.180.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 9.253.000 đồng.

27/ Ngày 09/01/2025: Ghi đề với “Trang”, tổng số tiền đề chưa có lại là 4.699.000 đồng, khách trúng 980.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.679.000 đồng.

28/ Ngày 10/01/2025: Ghi đề với “Trang”, tổng số tiền đề chưa có lại là 4.962.000 đồng, khách trúng 2.520.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 7.482.000 đồng.

29/ Ngày 13/01/2025: Ghi đề với “Trang” số tiền đề chưa có lại là 2.741.000 đồng, khách trúng 3.960.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 6.701.000 đồng.

Đài miền T:

30/ Ngày 05/02/2024: Ghi đề với “A Hào”, tổng số tiền đề chưa có lại là 15.520.000 đồng, khách trúng 3.650.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 19.170.000 đồng.

31/ Ngày 10/02/2024: Ghi đề với “A Hào”, tổng số tiền đề chưa có lại là 1.440.000 đồng, khách trúng 5.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 6.640.000 đồng.

32/ Ngày 12/02/2024: Ghi đề với “A Hào”, Tổng số tiền đề chưa có lại là 11.440.000 đồng, khách trúng 7.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 18.640.000 đồng.

33/ Ngày 29/02/2024: Ghi đề với “A Hào”, tổng số tiền đề chưa có lại là 8.440.000 đồng, kết quả không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 8.440.000 đồng.

34/ Ngày 07/3/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 5.300.000 đồng, kết quả không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 5.300.000 đồng.

Đài miền B:

35/ Ngày 13/12/2024: Ghi đề với “Cậu Ú”, số tiền đề chưa có lại là 2.360.000 đồng, khách trúng 25.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 27.560.000 đồng.

36/ Ngày 13/01/2025: Ghi đề với “Lý Mai”, số tiền đề chưa có lại là 1.930.000 đồng, khách trúng 9.090.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 11.020.000 đồng.

37/ Ngày 25/01/2024: Ghi đề với “A Hào”, tổng số tiền đề chưa có lại là 4.005.000 đồng, khách trúng 3.650.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 7.655.000 đồng.

38/ Ngày 26/01/2024: Ghi đề với “A Hào”, tổng số tiền đề chưa có lại là 5.355.000 đồng, khách không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 5.355.000 đồng.

39/ Ngày 27/01/2024: Ghi đề với “A Hào”, tổng số tiền đề chưa có lại là 8.010.000 đồng, khách không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 8.010.000 đồng.

40/ Ngày 05/02/2024: Ghi đề với “A Hào”, tổng số tiền đề chưa có lại là 8.780.000 đồng, khách trúng 7.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 15.980.000 đồng.

41/ Ngày 07/02/2024: Ghi đề với “A Hào”, tổng số tiền đề chưa có lại là 6.550.000 đồng, khách không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 6.550.000 đồng.

42/ Ngày 14/02/2024: Ghi đề với “A Hào”, tổng số tiền đề chưa có lại là 5.540.000 đồng, dò kết quả không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 5.540.000 đồng.

43/ Ngày 15/02/2024: Ghi đề với “A Hào”, tổng số tiền đề chưa có lại là 5.540.000 đồng, kết quả không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 5.540.000 đồng.

44/ Ngày 26/02/2024: Ghi đề với “A Hào”, tổng số tiền đề chưa có lại là 1.620.000 đồng, khách trúng 6.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 7.820.000 đồng.

45/ Ngày 27/02/2024: Ghi đề với “A Hào”, tổng số tiền đề chưa có lại là 5.510.000 đồng, khách trúng 11.400.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 16.910.000 đồng.

46/ Ngày 04/3/2024: Ghi đề với “A Hào”, tổng số tiền đề chưa có lại là 7.400.000 đồng, kết quả không trúng, tổng số tiền đánh bạc là 7.400.000 đồng.

47/ Ngày 21/3/2024: Tổng số tiền đề chưa có lại là 3.310.000 đồng, khách trúng 3.900.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 7.210.000 đồng.

48/ Ngày 02/01/2025: Ghi đề với “Trang”, tổng số tiền đề chưa có lại là 1.506.000 đồng, khách trúng 8.180.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 9.686.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị can đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên, phù hợp tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với các đối tượng C. Em Ghi S; T, Hoa Bằng L, P, M1, Thu Bạ T4, H2 xl, T5, B, Trang H, Bình Bung ghi số đề với V và các đối tượng T2, A D 2, A H3, Cậu Ú, L ghi số đề với N đều chưa xác định được lai lịch.

Đối với Trần Xuân T3 chưa xác định được lai lịch, ngày 12/7/2025 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hành vi, tài liệu liên quan đến các đối tượng ghi số đề tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau.

Đối với Đinh Xuân V1: Số tiền sử dụng đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã chuyển xử lý hành chính.

Đối với Đinh Nhân T không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Vật chứng vụ án:

Tạm giữ của Lê Thị Thúy V:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax 256Gb, màu đen, số IMEI: 350054541977545.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A72, màu đen, số seri: R58R643MK4Z.

- 01 (một) Ipad Pro, màu đen, số seri: DMKG27392T, số IMEI: 356142837717560.

Tạm giữ của Lê Thị Thùy N:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A32, màu tím, số seri: RF8R329FSHV.

- 5.445.000 đồng (Năm triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

Tạm giữ của Đinh Nhân T:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax 256Gb, màu xám, số IMEI: 359901101579391.

- 01 (một) xe máy hiệu Honda Vario, màu đỏ, biển số 59E2-05858 do Lê Thị Thúy V đứng tên chủ sở hữu, T (là chồng của V) và V khai xe máy này sử dụng làm phương tiện cá nhân không liên quan vụ án.

Thu giữ của Đinh Xuân V1:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A12, màu xanh, số seri: R58T12G4WKR.

Bản Cáo trạng số 196/CT-VKS-Q1 ngày 16/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 đã truy tố bị cáo Lê Thị Thúy V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Lê Thị Thùy N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa,

Bị cáo Lê Thị Thúy V, Lê Thị Thùy N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Thị Thúy V, Lê Thị Thùy N phạm tội “Đánh bạc”; đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự, cùng tình tiết phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo V từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự, cùng tình tiết phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo N từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Buộc bị cáo V nộp lại tiền thu lợi bất chính 150.800.000 đồng, bị cáo N nộp lại 113.100.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax 256Gb, màu đen, số IMEI: 350054541977545, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A72, màu đen, số seri: R58R643MK4Z, 01 (một) Ipad Pro, màu đen, số seri: DMKG27392T, số IMEI: 356142837717560 thu giữ của bị cáo V cần tịch thu sung quỹ nhà nước; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A32, màu tím, số seri: RF8R329FSHV thu giữ của bị cáo N, cần tịch thu sung quỹ nhà nước; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A12, màu xanh, số seri: R58T12G4WKR thu giữ của Đinh Xuân V1 không liên quan hành vi phạm tội, cần trả lại cho anh V1; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax 256Gb, màu xám, số IMEI: 359901101579391 không liên quan vụ án, trả cho Đinh Nhân T; 5.445.000 đồng (Năm triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng), 01 (một) xe máy hiệu Honda Vario, màu đỏ, biển số 59E2-05858 do Lê Thị Thúy V đứng tên chủ sở hữu, không liên quan hành vi phạm tội, cần trả cho bị cáo V.

Luật sư bào chữa cho bị cáo V không có ý kiến về tội danh Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ gồm bị cáo đã nộp lại 80.000.000 đồng tiền thu lợi, đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ này; bị cáo có ông ngoại là người có công với Cách mạng, có huân chương kháng chiến; bị cáo có nhân thân tốt, chấp hành tốt pháp luật, đã tham gia tích cực và được khen thưởng trong đợt dịch Covid; hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, có 02 con nhỏ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án đầu khung hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Lê Thị Thúy V, Lê Thị Thùy N không tranh luận, bào chữa. Bị cáo Lê Thị Thúy V, Lê Thị Thùy N nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thị Thúy V, Lê Thị Thùy N phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản làm việc, phiếu chuyển nguồn tin về tội phạm, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Lê Thị Thúy V, Lê Thị Thùy N đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề ăn thua bằng tiền. Bị cáo Trần Thị Thúy V3 từ ngày 26/4/2022 đến ngày 13/01/2025, có 25 lần ghi số đề đủ định lượng xử lý hình sự với số tiền đánh bạc nhiều nhất vào ngày 04/6/2022 là 122.120.000 đồng; bị cáo Lê Thị Thùy N từ ngày 07/01/2024 đến ngày 13/01/2025 có 48 lần ghi số đề đủ định lượng xử lý hình sự, số tiền đánh bạc nhiều nhất vào ngày 27/01/2024 là 27.990.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Lê Thị Thúy V, Lê Thị Thùy N đã phạm “Tội đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ vụ lợi, các bị cáo đã tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi đề, sát phạt nhau được thua bằng tiền để tước đoạt tiền, tài sản của nhau, đã xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, hành vi đánh bạc còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo V, Như đánh bạc rất nhiều lần, dùng việc phạm tội làm nguồn sống chính, thuộc trường hợp phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo V đánh bạc với số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng, là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xử lý các bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo V đã nộp lại 80.000.000 đồng, khắc phục phần nào hậu quả, bị cáo thuộc gia đình có công với Cách mạng, đây là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Xét tính chất tội phạm, mức độ phạm tội, cũng như khả năng kinh tế của các bị cáo, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Bị cáo V khai nhận trong thời gian phạm tội đã thu lợi được 150.800.000 đồng, bị cáo đã nộp 80.000.000 đồng; bị cáo N khai nhận thu lợi được 113.100.000 đồng. Vì vậy, cần buộc các bị cáo nộp lại để nộp ngân sách nhà nước, cụ thể buộc bị cáo V tiếp tục nộp 70.800.000 đồng; buộc bị cáo N nộp 113.100.000 đồng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax 256Gb, màu đen, số IMEI: 350054541977545, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A72, màu đen,

số seri: R58R643MK4Z, 01 (một) Ipad Pro, màu đen, số seri: DMKG27392T, số IMEI: 356142837717560 được bị cáo V sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A32, màu tím, số seri: RF8R329FSHV được bị cáo N sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A12, màu xanh, số seri: R58T12G4WKR không liên quan vụ án, trả cho anh Đinh Xuân V1.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax 256Gb, màu xám, số IMEI: 359901101579391 không liên quan vụ án, trả cho anh Đinh Nhân T;

- 5.445.000 đồng (Năm triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng), 01 (một) xe máy hiệu Honda Vario, màu đỏ, biển số 59E2-05858 do Lê Thị Thúy V đứng tên chủ sở hữu, không liên quan hành vi phạm tội, cần trả cho bị cáo V.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Lê Thị Thúy V 04 (Bốn) năm tù, về “Tội đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2025.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Lê Thị Thùy N 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, về “Tội đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2025.

Tiếp tục tạm giam Lê Thị Thúy V, Lê Thị Thùy N để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

+ Buộc Lê Thị Thúy V nộp 70.800.000 (Bảy mươi triệu tám trăm ngàn) đồng, bị cáo Lê Thị Thùy N nộp 113.100.000 (Một trăm mười ba triệu một trăm ngàn) đồng, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng (do bị cáo V nộp); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax 256Gb, màu đen, số IMEI: 350054541977545 (không kiểm tra được số Imei); 01 (một) điện thoại di động hiệu Galaxy A72, màu đen, số seri: R58R643MK4Z (không kiểm tra được số seri); 01 (một) điện thoại di động hiệu Galaxy A32, màu tím, số seri: RF8R329FSHV (không kiểm tra được số seri); 01 (một) Ipad Pro, màu đen, số seri: DMKG27392T, số IMEI: 356142837717560 (không kiểm tra được số imei).

+ Trả cho anh Đinh Xuân V1: 01 (một) điện thoại di động hiệu Galaxy A12, màu xanh, số seri: R58T12G4WKR (không kiểm tra được số seri).

+ Trả cho anh Đinh Nhân T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax

256Gb, màu xám, số IMEI: 359901101579391 (không kiểm tra được số imei).

+ Trả cho bị cáo Lê Thị Thúy V: 5.445.000 (Năm triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn) đồng; 01 (một) xe máy hiệu Honda Vario, màu đỏ, biển số 59E2-05858, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015217 ngày 11/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; Giấy nộp tiền vào tài khoản Kho bạc Nhà nước khu vực II ngày 15/4/2025 do Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam phát hành; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 55/2026 ngày 24/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Lê Thị Thúy V, Lê Thị Thùy N chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án.

**Nơi nhận:**

- |                                           |     |
|-------------------------------------------|-----|
| - VKSND TP.HCM;                           | (1) |
| - VKSND khu vực 1 - TP.HCM;               | (3) |
| - TAND TP.HCM;                            | (1) |
| - Bị cáo;                                 | (2) |
| - Trại tạm giam Chí Hòa - Công an TP.HCM; | (2) |
| - Cơ quan THA-HS có thẩm quyền;           | (6) |
| - Phòng PV06-CA TP.HCM;                   | (1) |
| - Phòng THADS khu vực 1 - TP.HCM;         | (1) |
| - Công an TP.HCM;                         | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú;                 | (2) |
| - Sở tư pháp;                             | (1) |
| - Đường sự;                               | (2) |
| - Lưu: VP, hồ sơ./. (P/28)                | (5) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tôn Trung Tuấn**